

Bản án số: 214/2024/HS-PT

Ngày: 11-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Châu Thạch

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Nguyễn Thanh Trúc

Ông Nguyễn Công Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng; xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 237/2024/TLPT-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Phan Ngọc S, do có kháng cáo của Công ty TNHH MTV V đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 24/2024/HS-ST ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo liên quan đến kháng cáo:

Họ và tên: Phan Ngọc S; sinh ngày: 24/5/1997 tại Bình Định. Nơi cư trú: thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Ngọc Đ, sinh năm 1970; con bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm: 1965; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Ngày 16/12/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chấp hành xong ngày 18/01/2023); tiền sự: không; nhân thân: ngày 09/01/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị bắt, tạm giam ngày 03/6/2024 cho đến nay; vắng mặt.

- Bị hại liên quan đến kháng cáo:

1. Ông Phạm Hoàng D, sinh năm: 1985. Nơi cư trú: tổ A, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

2. Ông Đỗ Xuân M, sinh năm: 1990. Nơi cư trú: 0216.K3A, NOXH, khu A H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có kháng cáo:

Công ty TNHH MTV V. Địa chỉ: số B, khu dân cư V, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Xuân H, sinh năm: 1978. Nơi cư trú: số B, đường C, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ liên hệ: số B, khu dân cư V, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án liên quan đến kháng cáo:*

1. Chi nhánh Công ty cổ phần S1 – Trung tâm S2. Địa chỉ: lô B, B, đường D, khu công nghiệp Đ, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Hoàng Nghĩa T, vắng mặt.

2. Bà Bùi Thị Tuyết L, sinh năm: 1990. Nơi cư trú: 0216.K3A, NOXH Khu 1 H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 21 giờ 35 phút ngày 18/12/2023 tại Km 93+200, Quốc lộ B thuộc thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô biển số 61H-060.42 do Phan Ngọc S, sinh năm 1997, cư trú tại xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định với xe ô tô biển số 49A-467.98 do ông Đỗ Xuân M, sinh năm 1990, đăng ký thường trú tại khu A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương điều khiển và với xe ô tô biển số 51C-933.67 do ông Phạm Hoàng D, sinh năm 1985, đăng ký thường trú tại ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh điều khiển. Hậu quả: xe ô tô biển số 61H-060.42, xe ô tô biển số 49A-467.98, xe ô tô biển số 51C-933.67 bị hư hỏng.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng được trải bê tông nhựa bằng phẳng có chiều rộng 13,9m, được chia làm hai chiều đường xe chạy riêng biệt bằng vạch sơn màu vàng đứt quãng rộng 0,15m ở giữa tim đường. Trên mỗi chiều đường xe chạy được chia làm hai làn đường bằng vạch sơn trắng nét liền rộng 0,2m; làn đường sát với lề đường rộng 3,4m, làn đường còn lại rộng 3,1m. Đoạn đường không có biển báo hiệu.

Chọn trụ điện số nhà B, đường L, thị trấn Đ, huyện Đ làm điểm mốc, chọn mép đường phía bên trái theo hướng Đ đi thành phố B làm mép đường chuẩn.

Vị trí số 1: là xe ô tô xi téc 51C-933.67, sau tai nạn nằm bên phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm, đầu xe hướng về huyện Đ, đuôi xe hướng về thành phố B. Hình chiếu tâm trục bánh xe số 1 bên phải đo vào mép đường chuẩn là 3,9m, hình chiếu tâm trục bánh xe số 2 bên phải đo vào mép đường chuẩn là 3,9m, hình chiếu tâm trục bánh xe số 3 bên phải đo vào mép đường chuẩn là 3,9m, đo vào hình chiếu tâm trục bánh xe bên phải xe ô tô con 49A-467.98 là 05m.

Vị trí số 2: là xe ô tô con biển số 49A-467.98, sau tai nạn bánh sau bên trái nằm trên chiều đường bên phải theo hướng khám nghiệm, ba bánh còn lại nằm bên trái theo chiều đường của hướng khám nghiệm. Hình chiếu tâm trục bánh trước bên phải xe đo vào mép đường chính là 5,1m, đo vào hình chiếu tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô tải 61H-060.42 là 3,25m; hình chiếu tâm trục bánh sau xe đo vào mép đường chuẩn là 5,45m.

Vị trí số 3: là xe ô tô tải 61H-060.42, sau tai nạn nằm trên chiều đường bên trái theo hướng khám nghiệm, đầu xe hướng về Đạ Huoai hơi lệch lẽ phải theo hướng khám nghiệm, đuôi xe hướng về phía Bảo Lộc hơi chệch về lẽ trái theo hướng khám nghiệm. Hình chiếu tâm trục bánh trước bên phải đo vào mép đường chính là 4,1m, đo vào tâm vùng mảnh vỡ là 3,2m, đo vào điểm mốc là 9,2m. Hình chiếu tâm trục bánh sau bên phải đo vào lẽ là 3,66m.

Vị trí số 4: là vùng mảnh vỡ có hình dạng không xác định kích thước 3,58m x 2,15m nằm trên chiều đường bên trái theo hướng khám nghiệm. T1 vùng mảnh vỡ đo vào mép đường chuẩn là 4,05m, đo vào điểm mốc là 22,2m (BL 27-28; 29-30; 31-38).

- Ngày 19/12/2023 đã tiến hành khám nghiệm phương tiện đối với xe ô tô biển số 61H-060.42, xe ô tô biển số 49A-467.98, xe ô tô biển số 51C-933.67. (BL 39-53; 54-63; 64-86).

- Theo Kết luận giám định số 366/KL-KTHS ngày 19/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh L thì:

+ Dấu vết va chạm:

Dấu vết trượt bám dính chất màu đỏ tại móc kéo phía trước bên trái xe ô tô biển số 61H-060.42 phù hợp với dấu vết trượt, in hằn tại ốp khung xe phía sau xe ô tô biển số 49A-467.98.

Dấu vết trượt bám dính chất màu đỏ - khuyết ốp đèn phía trên biển số xe ô tô biển số 51C-933.67 phù hợp với dấu vết trượt, bám dính nệm cao su tại mặt ngoài nắp capo trước xe ô tô biển số 49A-467.98.

Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 51C-933.67 và xe ô tô biển số 61H-060.42.

+ Tốc độ: không đủ cơ sở kết luận tốc độ xe ô tô biển số 61H-060.42, xe ô tô biển số 49A-467.98, xe ô tô biển số 51C-933.67.

+ Chiều hướng lưu thông: xe ô tô biển số 61H-060.42, xe ô tô biển số 49A-467.98, xe ô tô biển số 51C-933.67 lưu thông theo chiều từ thành phố B về hướng huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

+ Vùng va chạm:

Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô biển số 61H-060.42 với xe ô tô biển số 49A-467.98 thuộc phần đường dành cho các phương tiện lưu thông theo chiều từ thành phố B về hướng huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô biển số 51C-933.67 với xe ô tô biển số 49A-467.98 thuộc phần đường dành cho các phương tiện lưu thông theo chiều từ thành phố B về hướng huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Theo Kết luận định giá tài sản số A, 04, 05 ngày 07/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đ, kết luận:

Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 51C-933.67 là 11.100.000đ.

Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 49A-467.98 là 485.100.000đ.

Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 61H-060.42 là 147.150.000đ.

Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông được xác định là do Phan Ngọc S điều khiển xe ô tô biển số 61H-060.42 đi đến đoạn đường tại Km 93+200, Quốc lộ B thuộc thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng là đoạn đường nằm trong khu vực đông dân cư đã không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước dẫn đến gây tai nạn giao thông, hậu quả gây thiệt hại về tài sản của người khác với tổng thiệt hại là 496.200.000đ. Hành vi của Phan Ngọc S vi phạm khoản 1 điều 12 Luật Giao thông đường bộ, khoản 5 điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G - vận tải và điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-ĐH ngày 28/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng truy tố Phan Ngọc S về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án số 24/2024/HS-ST ngày 30/9/2024; Tòa án nhân dân huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng đã xử;

1. Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Ngọc S 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (03/6/2024).

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 46; 48 Bộ luật Hình sự; khoản 5 Điều 275; Điều 357; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589; Điều 597; Điều 601 Bộ luật Dân sự;

Buộc Công ty TNHH MTV V bồi thường cho Chi nhánh Công ty cổ phần S1 – Trung tâm S2 số tiền 11.100.000đ.

Buộc Công ty TNHH MTV V bồi thường cho bà Bùi Thị Tuyết L tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 49A-467.98 là 485.100.000đ.

Buộc bị cáo Phan Ngọc S bồi thường cho Công ty TNHH MTV V giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 61H-060.42 là: 147.150.000đ.

3. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

+ Trả lại cho bị cáo S 01 (một) Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Phan Ngọc S (hiện Giấy phép lái xe đang lưu trữ trong hồ sơ vụ án).

+ Trả lại cho Công ty TNHH MTV V (một) xe ô tô biển số 61H-060.42 nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án (hiện xe ô tô biển số 61H-060.42 đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đạ Huoai theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đạ Huoai ngày 28/8/2024).

+ Trả lại cho Công ty TNHH MTV V (một) Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 61H-060.42 nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án (hiện Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 61H-060.42 đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

Ngoài ra, Bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 15/10/2024 Công ty TNHH MTV V kháng cáo đề nghị không tiếp tục tạm giữ xe ô tô biển số 61H-060.42 để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Ông Vũ Xuân H, người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH MTV V, vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; không chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH MTV V; giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của Công ty TNHH MTV V (sau đây gọi tắt là Công ty V) đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[3] Theo hồ sơ thể hiện; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng và biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phan Ngọc S là lái xe, ký hợp đồng thuê việc với Công ty V, nhận lệnh điều động của Công ty vào ngày 18/12/2023 để chạy xe ô tô biển số 61H-060.42 theo chiều từ huyện Đ đi

Thành phố Hồ Chí Minh, đến khoảng 21 giờ 35 phút khi đi đến Km 93+200, Quốc lộ B thuộc thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; do đã ngủ gật nên S không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước dẫn đến xe ô tô 61H-060.42 tông, va chạm vào xe ô tô biển số 49A-467.98 đang dừng tín hiệu đèn giao thông màu đỏ phía trước và đẩy xe ô tô biển số 49A-467.98 va chạm vào phần đuôi xe ô tô biển số 51C-933.67 cũng đang dừng tín hiệu đèn giao thông màu đỏ phía trước xe ô tô 49A-467.98. Hậu quả, tổng thiệt hại về tài sản của người khác do S gây ra là 496.200.000đ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử Phan Ngọc S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không kháng cáo, Viện Kiểm sát không kháng nghị nên phần này đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của Công ty V thì thấy rằng: Công ty V vừa là người sử dụng lao động vừa là chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ là xe ô tô biển số 61H-060.42 nên phải có trách nhiệm bồi thường cho những thiệt hại mà người lao động của Công ty và nguồn nguy hiểm cao độ do Công ty S3 gây ra. Do đó, cấp sơ thẩm đã buộc Công ty V phải bồi thường cho Chi nhánh Công ty cổ phần S1 – Trung tâm S2 11.100.000đ; bồi thường cho bà Bùi Thị Tuyết L 485.100.000đ tương ứng với giá trị thiệt hại mà S đã gây ra là có cơ sở. Quá trình điều tra và tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, Công ty V không nộp tiền khắc phục hậu quả, chưa thực hiện việc bồi thường thiệt hại nên cấp sơ thẩm đã tuyên tạm giữ chiếc xe ô tô biển số 61H-060.42 của Công ty để đảm bảo thi hành án là phù hợp, đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của những người bị thiệt hại. Sau khi xét xử sơ thẩm thì Công ty L1 cũng không có kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại nên phần này đã có hiệu lực pháp luật.

Tại giai đoạn phúc thẩm cũng như tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp của Công ty V giữ nguyên nội dung kháng cáo nhưng không xuất trình tình tiết nào mới, chưa tiến hành khắc phục, bồi thường cho các bên bị thiệt hại như Bản án sơ thẩm đã tuyên. Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của Công ty V về việc yêu cầu nhận lại chiếc xe ô tô biển số 61H-060.42 nói trên, tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[5] Các phần khác của quyết định của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Vụ án do người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo về phần xử lý vật chứng nên bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm đồng thời Công ty V cũng không phải chịu án phí Dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ

luật Tố tụng Hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH MTV V, giữ nguyên phần quyết định của Bản án sơ thẩm về việc xử lý vật chứng.

Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho Công ty TNHH MTV V (một) xe ô tô biển số 61H-060.42 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án (hiện xe ô tô biển số 61H-060.42 đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng).

2. Về án phí:

Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phan Ngọc S không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm. Công ty TNHH MTV V không phải chịu án phí Dân sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng KT-NV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Đạ Huoai (01);
- VKSND huyện Đạ Huoai (01);
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đạ Huoai (01);
- Cơ quan THAHS huyện Đạ Huoai (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01); nhà tạm giữ (01);
- Bị hại (02);
- Người liên quan (03);
- Hồ sơ THAHS (07);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Châu Thạch